TOÀ ÁN NHÂN DÂN H. TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 27/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN – TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Hải; Ông Nguyễn Quốc Sửu.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Tuấn - Kiểm sát viên .

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 07/4/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc L, sinh ngày: 26 tháng 12 năm 1983;

Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Nơi sinh và cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12, Bố đẻ: Nguyễn Ngọc T – sinh năm 1953; Mẹ đẻ: Dương Thị L – sinh năm 1955. Hiện trú tại thôn Đ, xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang,Vợ: Nguyễn Thị Nh - sinh năm 1983 (đã ly hôn), Con: Bị cáo có 1 người con sinh năm 2006, Gia đình bị cáo có ba người con, bị cáo là con thứ hai; Tiền sự: Không

- Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2012/HSST ngày 25/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên và Bản án phúc thẩm số 174/2012/HSPT ngày 18/09/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/04/2015. Đã thi hành xong phần tịch thu sung quỹ đối với Bản án 32 và được miễn án phí .

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (ngày phạm tội 18/4/2017). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2019, đã chấp hành xong án phí dân sự ngày 11/01/2018.

- Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Lương Thị B, sinh ngày: 05 tháng 01 năm 2001;

- Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ;

- Nơi sinh và cư trú: Bản N, xã Ng, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: không có, Mẹ đẻ: Lương Thị B – sinh năm 1980; Hiện trú tại bản Th, xã Ng, huyện B, tỉnh Lào Cai, Chồng con: Chưa có, Gia đình bị cáo có hai người con, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự: không, Tiền án: không.

- Bị cáo bị bắt quả tang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 21/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang;

- Anh H Văn Ng, sinh năm 1950 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1983 trú tại Thôn Đ, xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang thuê nhà ở trọ của bà Nguyễn Thị Mạnh – sinh năm 1967 trú tại thôn Kép Vàng, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. L ở trọ cùng Lương Thị B, sinh năm 2001 trú tại bản N, xã Ng, huyện BY, tỉnh Lào Cai (B là bạn gái của L) ở tại thôn K, xã L huyện TY. Khoảng 17 giờ ngày 15/12/2019, L đi ra ngoài cổng nhà trọ thì gặp H ở Thái Nguyên (L và H là bạn bè xã hội), L mượn xe mô tô của H mục đích để đi mua ma túy về sử dụng, L điều khiển xe mô tô đi đến đường bờ đê thuộc địa phận thôn A, xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, L gặp một người đàn ông qua nói chuyện L biết tên là M ở thôn T, xã Ph, huyện TY, tỉnh Bắc Giang có ma túy bán. L bảo M bán cho L 1.800.000 đồng ma túy tổng hợp dạng đá và ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, M đồng ý. L lấy số tiền 1.800.000 đồng từ túi quần bên phải phía trước chiếc quần đang mặc đưa cho M, M cầm tiền và đưa lại cho L 01 túi nilon màu xanh bên trong có 02 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu đỏ gồm 01 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon đựng các viên nén hình tròn màu hồng đỏ và 1 viên màu xanh, trên một mặt của mỗi viên nén có chữ "WY", L cầm túi nilon ma túy M đưa cho và đút vào túi quần bên phải phía trước chiếc quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường đi về L đã bóc và vứt túi nilon màu xanh bên ngoài đi. Khi

về đến gần nhà trọ L gặp H và trả lại xe mô tô cho H. Khoảng 19 giờ ngày 15/12/2019, L về đến nhà trọ, lúc này Lương Thị B ở trong nhà ra mở cửa cho L rồi đi vào nhà ngồi ở giường, L đi theo vào trong nhà lấy 02 túi nilon ma túy vừa mua được từ trong túi quần cầm vứt trên giường ngủ gần chỗ B ngồi và bảo B "cất đi" rồi L đi ra ngoài. Sau khi L đi ra ngoài B đóng cửa lại, biết 02 túi nilon L để ở giường là ma túy, B quay vào chỗ chiếc giường L vừa để 02 gói ma túy, B cầm 02 gói ma túy cất vào túi áo bên phải chiếc áo khoác B đang mặc. Sau đó B đi lấy bật lửa và một số đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng đi ra B uống nước chia nhỏ ma túy để dễ bảo quản và sử dụng dần. B lấy 02 túi nilon ma túy từ trong túi áo ra để trên chiếc B uống nước, B mở túi nilon đựng các viên nén hình tròn màu hồng đỏ và màu xanh ra, lấy 01 đoạn ống nhựa (dạng ống hút nước) đưa một đầu ống nhựa vào túi nilon dùng ống nhựa gạt một viên nén hình tròn màu hồng đỏ vào trong ống nhựa dùng bật lửa hơ đứt đoạn ống nhựa rồi hàn kín hai đầu, B tiếp tục thực hiện như vậy đến khi chia hết 11 viên nén hình tròn màu hồng đỏ rồi để tất cả các đoạn ống hút nhựa đựng ma túy vừa chia được vào trong túi nilon ban đầu đựng cùng 01 viên nén màu xanh. Vẫn bằng hình thức như vậy B chuyển sang chia các chất ma túy tinh thể màu trắng cho vào trong ống hút nhựa được 10 đoạn thì không chia nữa, phần ma túy còn lại B vẫn để trong túi nilon, 10 đoạn ống nhựa đã chia được B để vào trong túi nilon đựng các viên nén hình tròn đã chia. Sau đó B cất 02 túi nilon ma túy ở túi áo khoác ngoài bên phải chiếc áo đang mặc. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 16/12/2019 Công an huyện Tân Yên đến kiểm tra, do sợ nên B đã dùng tay phải rút 02 túi nilon chứa ma túy trong túi áo khoác vứt về phía đầu hồi nhà bên trái sang vườn nhà ông Nguyễn Duy T – sinh năm 1952 trú tại thôn K, xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang. Công an huyện Tân Yên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Thị B về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

+ 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng 01 viên nén hình tròn màu xanh trên mặt của viên nén có chữ "WY" và 21 đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng được hàn hín hai đầu, trong đó 10 đoạn ống nhựa chứa chất tinh thể màu trắng và 11 đoạn ống nhựa bên trong mỗi đoạn chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén có chữ "WY" phát hiện và thu giữ ở phần đất của gia đình ông Nguyễn Duy T (cách bờ tường đầu hồi bên trái nhà trọ của L là 23cm); 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng và viền đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng phát hiện và thu giữ tại phần đất nhà ông Nguyễn Duy T (cách bờ tường nhà trọ của L là 36 cm). Tất cả 02 túi nilon trên đều được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu "QT".

+ Thu giữ của Lương Thị B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE số imel: 356597080744555.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Ngọc L và Lương Thị B thuê ở, kết quả khám xét thu giữ 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 05 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" được quấn trong chiếc áo thu đông sọc kẻ ngang màu vàng – trắng – xanh – đen đặt trên chiếc giường gấp trong nhà trọ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "KX" và 01 chiếc bật lửa bằng nhựa có in chữ "HOA VIỆT" thu giữ tại giường ngủ.

Căn cứ vào lời khai của Lương Thị B, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã ra lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Ngọc L.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc L và Lương Thị B đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang là số ma túy L mua về đưa cho B cầm hộ vào tối ngày 15/12/2019, sau đó B chia nhỏ số ma túy trên cho vào ống hút nhựa hàn kín hai đầu để thỉnh thoảng L và B cùng nhau sử dụng, L và B đều không thừa nhận số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp là của L và B.

Ngày 16/12/2019, Cơ quan điều tra đã có Quyết định trưng cầu giám định số 01 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định vật chứng niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu "QT" và phong bì thư ký hiệu "KX" có phải là ma túy không? Loại chất ma túy gì? Có khối lượng là bao nhiêu?

Tại kết luận giám định số 2020 ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"5.1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng dựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 1,517 gam.

Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 10 (mười) đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,500 gam.

+ 11 (mười một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" đựng trong 11 (mười một) đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,073 gam.

+ 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt của viên nén có chữ "WY" là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,102 gam.

5.2. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX" đã được niêm phong gửi giám định:

Tinh thể màu trắng và 05 (năm) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,657 gam (trong đó, khối lượng tinh thế màu trẳng 0,161 gam; khối lượng 05 (năm) viên nén màu hồng đỏ 0.496 gam).

Ngày 16/12/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên có Quyết định trưng cầu giám định số 03 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định 01 túi nilon màu trắng trong 01 phong bì có ký hiệu "KX" có dấu vết đường vân không? So sánh các dấu vết đường vân trên túi nilon màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp với các dấu vân tay của Nguyễn Ngọc L và Lương Thị B có đồng nhất không?

Tại kết luận số 2032 ngày 19/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"Trên các mẫu vật gửi giám định phát hiện 01 dấu vết đường vân bằng phương pháp xông keo, đường vân màu trắng, dạng chồng chéo, không đủ yếu tố giám định".

Cáo trạng số 23/KSĐT ngày 06/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố Nguyễn Ngọc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Truy tố Lương Thị B về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Ngọc L và Lương Thị B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm 0 khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS xử phạt Nguyễn Ngọc L từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lương Thị B từ 02 năm, 06 tháng đến 03 năm tù, được trừ 05 ngày tạm giữ, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu, các bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Tân

Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ có sở kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 16/12/2019, tại nhà trọ của Nguyễn Ngọc L ở tại thôn Kép Vàng, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã phát hiện bắt quả tang Lương Thị B, sinh năm 2001 trú tại bản N, xã Ng, huyện BY, tỉnh Lào Cai có hành vi tàng trữ trái phép 3,192 gam ma túy Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy trên do Nguyễn Ngọc L mua về đưa cho B cất giấu mục đích để L và B sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đối với bị cáo L có 02 tiền án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2012/HSST ngày 25/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên và Bản án phúc thẩm số 174/2012/HSPT ngày 18/09/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/04/2015. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2019. Bị cáo L chưa được xóa án tích của 02 bản án này thì đến ngày 16/12/2019 bị cáo lại phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố Nguyễn Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo Lương Thị B có hành vi cất giấu và chia nhỏ số ma túy do L đưa cho để cùng L sử dụng nên B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như tội danh và điều luật mà cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong tình hình xã hội hiện nay, tệ nạn ma tuý đang

là một trong những vấn nạn của xã hội và ngày càng có diễn biến phức tạp, tinh vi hơn, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, suy thoái đạo đức xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là trái pháp luật và sự nguy hiểm của ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy cần phải xét xử nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc L và bị cáo Lương Thị B không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà, bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc Tăng được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và đang có thai. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX thấy cần xem xét áp dụng đối với từng bị cáo để giảm nhẹ cho từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo L là người có nhân thân xấu mặc dù đã bị các cơ quan có thẩm quyền xét xử, xử phạt nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó là làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Ngọc L thuộc hộ nghèo, bị cáo B thuộc hộ cận nghèo và không có tài sản giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm giải đơn, trong đó bị cáo L trực tiếp đi mua ma túy về cho B cất giấu do đó L có vai trò chính, bị cáo B tiếp nhận ý trí của L nên B còn vai trò sau L. Các bị cáo đều là người nghiện ma túy nên bị cáo L và bị cáo B không có sự B bạc, thống nhất trong hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà có quan hệ tình cảm, việc L chủ động đi mua ma túy về bảo B cất đi chứ không có sự phân công thực hiện hành vi. Sau khi có ma túy L đưa cho bị cáo B thì B tự thực hiện với hành vi cất giấu vào túi áo đang mặc và chia nhỏ số lượng ma túy để bảo quản, dễ sử dụng. Như vậy bị cáo L có vai trò cao hơn so với bị cáo B nên phải chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo B về tội này. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[5] Về vật chứng: Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra về xử lý vật chứng là phù hợp, có cơ sở chấp nhận áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT"

Trong 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên ngoài được quấn băng dính đen. Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu) là chất ma túy có khối lượng 0,130 gam loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định.

- Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ (đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu) là chất ma túy có khối lượng 0,155 gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định. (Phong bì được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định).

Đối với 01 chiếc bật lửa bằng nhựa có in chữ "HOA VIỆT" thu giữ khi khám xét khẩn cấp, quá trình điều tra xác định đây là bật lửa của Nguyễn Ngọc L, L sử dụng để hút thuốc. Ngày 15/12/2019, B sử dụng chiếc bật lửa trên để hàn các đoạn ống nhựa đựng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại IPHONE thu giữ của Lương Thị B khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định được chiếc điện thoại này là tài sản của Lương Thị B, B không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho B.

[6] Đối với người đàn ông tên M ở thôn Trám, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành điều tra, xác M xác định ở xã Phúc Sơn có ông Nguyễn Văn M – sinh năm 1960 trú tại thôn Trám, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra Nguyễn Văn M không thừa nhận có hành vi bán trái phép chất ma túy cho L. Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã cho L và Nguyễn Văn M đối chất. Qúa trình đối chất Nguyễn Ngọc L khẳng định ông Nguyễn Văn M không phải là người bán ma túy cho L ngày 15/12/2019 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn M. Do chưa xác định được đối tượng tên là M bán ma túy cho L là ai, ở đâu nên ngày 12/3/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tách phần tài liệu liên quan đến người đàn ông tên M này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra khi nào có căn cứ xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông tên là H cho L mượn xe mô tô để L đi mua ma túy, L chỉ biết tên là H ở Thái Nguyên, L không biết họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể của H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác M và làm việc với H, ngoài ra khi mượn xe L không nói cho H biết L mượn xe mô tô để đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với người đàn ông này nên HĐXX không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967 trú tại thôn K, xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang là người đã cho L thuê nhà, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành xác M, xác định hiện tại bà Mạnh vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra công an huyện Tân Yên tách phần tài liệu liên quan đến bà Mạnh ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, xác M theo quy định nên HĐXX không xem xét.

Đối với 0,657 gam Methamphetamine thu giữ khi khám xét khẩn cấp, quá trình điều tra Nguyễn Ngọc L và Lương Thị B đều không thừa nhận là ma túy của L và B, mặt khác trên gói ma túy có đường vân tay chồng chéo nhưng không đủ yếu tố giám định để xác định dấu vây tây trên gói ma túy là của ai, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên không đủ căn cứ để xác định gói ma túy này là của L và B tàng trữ nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên Quyết định tách vụ án hình sự tách hành vi tàng trữ 0,657 gam Methamphetamine để tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo L khai bị thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Suruki không có biển kiểm soát, nguồn gốc xe bị cáo mua lại của Nguyễn Quang L, sinh năm 1990 ở C, L, TY, Bắc Giang không có giấy tờ mua bán. Tuy nhiên trong biên bản bắt người phạm tôi quả tang và thu giữ vật chứng không thể hiện thu giữ chiếc xe máy này. Tại phiên tòa bị cáo khai không sử dụng chiếc xe máy này vào việc phạm tội, chiếc xe giá trị tài sản thấp nên bị cáo không có yêu cầu nhận lại, nên HĐXX tách phần liên quan đến chiếc xe này đồng thời kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên xác M làm rõ có hay không việc thu gữ chiếc xe mô tô Suruki, nguồn gốc chiếc xe này để xem xét xử lý theo quy định pháp luật, do đó HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo L thuộc hộ nghèo, bị cáo B thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L và Lương Thị B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm 0 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Nguyễn Ngọc L 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Lương Thị B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, trừ cho bị cáo 05 ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 02 (hai) năm 05(năm) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo L và B.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT".

- Trong 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang,bên ngoài được quấn băng dính đen. Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu) là chất ma túy có khối lượng 0,130 gam loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định.

- Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ (đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu) là chất ma túy có khối lượng 0,155 gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định. (Phong bì được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định). 01 chiếc bật lửa bằng nhựa có in chữ "HOA VIỆT".

- Trả lại cho Lương Thị B 01 chiếc điện thoại IPHONE số imel: 356597080744555 đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Ngọc L và bị cáo Lương Thị B.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 khoản 1 Điều 336 BLTTHS: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Duyên